



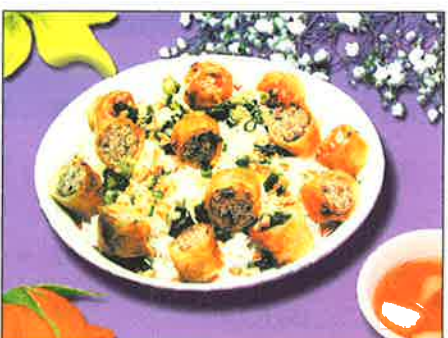
117. Cơm Gà Nướng



126. Cơm Sườn Nướng



49. Bún Bò Lụi



47. Bún Chả Giò



28. Gỏi Tôm Sứa



27. Chả Giò



40. Bánh Hủ Chạo Tôm



1. Phở Xe Lửa



19. Mì Xào Dòn Đò Biển



42. Bánh Hủ Nem Nướng



128. Cơm Sườn Bì Chả



44. Bánh Mì Bò Kho



23. Gỏi Cuốn



37. Bánh Hủ Thịt Nướng



84. Bò Lúc Lắc



43. Bánh Mì Cà Ri Gà

### 牛肉河粉類 PHỞ ☆ RICE NOODLE BEEF SOUP

- |  |  |
|--|--|
| 1. Xe Lửa 火車頭牛肉粉.....6.25<br><small>(Combination Extra Big Bowl) Rice Noodle Beef Soup Six Differences Brisket, Navel, Frank, Omosa Tendon &amp; Eye of Round.</small>   | 9. Phở Chín 熟肉河粉.....5.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Eye of Round Well Done.</small>                                       |
| 2. Đặc Biệt 特別牛肉粉.....5.75<br><small>(Combination Extra Big Bowl) Rice Noodle Beef Soup, Six Difference Brisket, Navel, Frank, Omosa, Tendon &amp; Eye of Round.</small> | 10. Phở Gân 牛筋河粉.....5.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Tendon.</small>   |
| 3. Tái Nạm Gầu Gân Sánh 生腩筋柏葉河粉.....5.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Fresh Eye of Round, Tendon and Omosa.</small>                                    | 11. Phở Sách 牛柏葉河粉.....5.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Omosa.</small>  |
| 4. Chín Nạm Gầu Gân Sánh 熟牛腩筋柏葉河粉.....5.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Eye of Round Well Done, Brisket, Tendon &amp; Omosa.</small>                   | 12. Đặc Biệt Bò Viên 特別牛肉加丸粉.....6.75<br><small>(Combination Extra Big Bowl w/ Beef Ball)</small>  |
| 5. Tái Nạm Sánh 生腩牛柏葉河粉.....5.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Fresh Eye of Round, Navel &amp; Omosa.</small>   | 13. Phở Bò Viên Hoặc Bò Viên Không 牛肉丸粉或(淨牛丸).....5.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Beef Ball or Beef Ball Only.</small>     |
| 6. Tái Nạm 生腩河粉.....5.25<br><small>Combination Rice Noodles Beef Soup w/ Fresh Eye of Round &amp; Navel.</small>   | 14. Phở Sườn Nướng 豬扒河粉.....6.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Grilled Pork Chop.</small>                                     |
| 7. Tái Sánh 生柏葉河粉.....5.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Fresh Eye of Round &amp; Omosa.</small>  | 15. Phở Đò Biển Hoặc (Mì) 海鮮河粉(麵).....6.25<br><small>Seafood, Rice or Egg Noodle in Beef Soup.</small>   |
| 8. Tái 生肉河粉.....5.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Fresh Eye of Round.</small>  | 16. Phở Tôm/Cá Viên 鮮蝦/魚丸河粉 5.50<br><small>Shrimp or Fish ball Noodle w/ Beef Soup.</small>  |
|  | 17. Phở Chay 素菜河粉.....5.50<br><small>Vegetarian, Rice Noodle w/ Beef Soup (Not meat)</small>   |
|  | 18. Phở Gà Nướng 雞扒河粉.....6.25<br><small>Combination Rice Noodle Beef Soup w/ Grilled Chicken.</small>   |
|  | 18a. Phở Bò Kho 牛腩汁河粉.....6.25<br><small>Stir-Fried Beef Cubes &amp; Carrots Stew then Simmered w/ Lemon Grass Served on Rice Noodles.</small> |

### 炒麵類 MÌ XÀO ☆ PAN EGG NOODLES

- |   |  |
|---|--|
| 19. Mì Xào Dòn Đò Biển 本樓海鮮炒麵. 11.25<br><small>Combination of Seafood on Crispy Egg Noodle.</small>                             | 21a. Mì Xào Mềm Thịt Bò Hoặc Gà Rau Cải 本樓牛或雞, 菜撈麵.....10.75<br><small>Beef or Chicken, Vegetables Lo Mein</small>   |
| 20. Mì Xào Dòn Thịt Bò Hoặc Gà Rau Cải 本樓牛或雞, 菜炒麵.....10.75<br><small>Beef or Chicken, Vegetables on Crispy Egg Noodle.</small> | 22. Phở Xào Đò Biển 海鮮炒河粉.....10.95<br><small>Combination of Seafood Chow Fun.</small>                               |
| 21. Mì Xào Mềm Đò Biển 本樓海鮮撈麵 10.95<br><small>Combination of Seafood Lo Mein.</small>   | 22a. Phở Xào Thịt Bò Hoặc Gà Rau Cải ..10.75<br><small>牛肉或雞肉, 菜炒河粉 Beef or Chicken &amp; Vegetable Chow Fun.</small> |

# PHỞ 89

Vietnamese Restaurant, Inc  
Authentic Vietnamese Cuisine



## 牛肉河粉 越南餐館

OPEN 7 DAYS A WEEK  
Mon. - Sun.: 9:00 am - 9:30 pm

(212) 766-8898  
766-8899

89 EAST BROADWAY  
NEW YORK, N.Y. 10002

Prices Are Subject To Change Without Notice

## 越南小食類 ☆ CÁC MÓN ĂN CHƠI APPETIZERS

23. Gỏi Cuốn 菲菜蝦肉卷.....(2 Roll) 4.25  
Summer Roll Shrimp, Pork, Vegetable w. Rice Paper.
24. Bì Cuốn 豬肉皮絲卷.....(2 Roll) 4.25  
Shredded Pork w. Vegetable, Rice Paper.
25. Gỏi Bò 越式鮮牛沙律.....(S) 6.25 (L) 9.25  
Beef w. Vegetable Salad & Peanuts.
26. Gỏi Gà 越式雞絲沙律.....(S) 5.95 (L) 8.75  
Shredded Chicken w. Vegetable Salad.
27. Chả Giò 越南春卷.....Sm. (4) 4.50 Lg. (8)8.75  
Vietnamese Spring Roll.
28. Gỏi Tôm Sứa 海哲皮蝦沙律(S.) 6.75 (L) 9.95  
Shrimp Jelly Fish Salad.
29. Mực Chiên Dòn 酥炸魷魚.....(S.) 6.75 (L) 10.75  
Crispy Squid (Calamari)
30. Bò Lụi 牛肉串.....6.25  
Grilled Beef Sesame Seasoned
31. Éch Chiên Bơ 酥炸田雞.....9.95  
Frog Legs Fried w. Special French Butter.
32. ★ Éch Xào Xả Ớt 香茅辣田雞.....9.95  
Frog Legs w. Chili & Lemon Grass Sauce.

## 特別菜式 CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT

### HOUSE SPECIAL DISHES

33. Bánh Hời Chả Giò 濱海春卷.....10.50  
Vietnamese Spring Roll. Served w. Veg. & Tiny Rice Stick.
34. Bánh Hời Chả Giò Thịt Nướng 香烤豬肉片春卷濱海13.95  
Grilled Pork, Vietnamese Spring Roll, Served w. Veg. & Tiny Rice Stick
35. Bánh Hời Chả Giò Bò Lụi 濱海春卷牛肉串.....14.95  
Grilled Beef Sesame Seasoned, Vietnamese Spring Roll.
36. Bánh Hời Chả Giò Thịt Nướng 香烤牛, 豬肉春卷濱海.....19.95  
Grilled Beef Sesame Seasoned, Pork, Vietnamese Spring Roll on Tiny Rice Stick w. Lettuce, Cucumber & Mint Leaves.
37. Bánh Hời Thịt Heo Nướng 香烤豬肉片濱海...9.50  
Grilled Pork on Tiny Rice Stick w. Lettuce, Cucumber & Mint Leaves.
38. Bánh Hời Bò Lụi 濱海牛肉串.....10.50  
Grilled Beef Sesame Seasoned on Tiny Rice Stick w. Lettuce, Cucumber & Mint Leaves.
39. Bánh Hời Tôm Nướng 香烤蝦濱海.....12.95  
Grilled Shrimp on Tiny rice Stick w. Lettuce, Cucumber & Mint Leaves.
40. Bánh Hời Chạo Tôm 濱海蔗蝦.....12.95  
Barbecued Shrimp Roll on Sugarcane Served w. Veg. & Tiny Rice Stick.
41. Bánh Hời Gà Nướng 香烤雞扒片濱海.....10.25  
Grilled Chicken on Tiny Rice Stick w. Lettuce, Cucumber & Mint Leaves.
42. Bánh Hời Nem Nướng 香烤豬肉丸濱海.....10.25  
Grilled on Tiny Rice Stick w. Lettuce, Cucumber & Mint Leaves.
43. Bánh Mì Hoạc Bún Cà Ri Gà 咖喱雞麵包或檬 6.25  
Curry Chicken w. Bread or Vermicelli.
44. Bánh Mì Bò Kho 牛腩麵包.....6.50  
Stewed Beef Cubes w. Bread.

## 檬類 ☆ BÚN ☆ VERMICELLI

45. Bún Gà Nướng 香烤雞扒片檬.....5.95  
Grilled Chicken w. Lettuce on Rice Vermicelli.
46. Bún Thịt Hoạc Sườn Nướng 香烤肉片或豬扒檬 5.75  
Grilled Pork or Pork Chop w. Lettuce on Rice Vermicelli.
47. Bún Chả Giò 越南春卷檬.....5.95  
Spring Rolls w. Lettuce on Rice Vermicelli.
48. Bún Chả Giò Thịt Nướng 春卷香烤豬肉片檬 7.25  
Spring Rolls & Grilled Pork w. Lettuce on Rice Vermicelli.
49. Bún Bò Lụi 香烤牛串檬.....6.25  
Grilled Beef w. Sesame Seasoning & Lettuce on Rice Vermicelli.
50. Bún Chả Giò Bò Lụi 香烤牛串春卷檬.....7.50  
Grilled Beef & Spring Roll w. Sesame Seasoning Lettuce on Rice Vermicelli.
51. Bún Bò Xào 香烤牛肉檬.....5.95  
Sauteed Sliced Beef, Lettuce on Rice Vermicelli.
52. Bún Bò Xào Saté 沙茶牛肉檬.....5.95  
Beef w. Sate Sauce on Rice Vermicelli.
53. Bún Tôm Nướng 香烤蝦檬.....6.75  
Grilled Shrimp on Rice Vermicelli.
54. Bún Nem Nướng 香烤豬肉丸檬.....6.25  
Grilled Pork Hash w. Rice Vermicelli.
55. Bún Bò Kho 牛腩米粉.....6.25  
Stewed Beef Cubes on Rice Vermicelli.

## 湯類 ☆ CANH ☆ SOUP

56. Canh Chua Tôm 酸蝦湯.....(L) 11.50 (S)9.50  
Hot & Sour Shrimp Vegetable Soup (VN Style).
57. Canh Chua Cá 酸魚湯.....(L) 11.25 (S)9.25  
Hot & Sour Fish Vegetable Soup (VN Style).
58. Canh Hẹ Đậu Hủ 菲菜豆腐湯.....(S) 6.75  
Home Style Vegetable w. Bean Curd Soup.
59. Canh Đò Biển 海鮮湯.....(S) 9.00  
Seafood w. Vegetable Soup.
60. Canh Đò Chay 素菜湯.....(S) 6.75  
Vegetable Soup.

## 海鮮類 ☆ ĐỒ BIỂN ☆ SEAFOOD

61. Cá Lươi Châu Chiên Dòn 酥炸龍利魚.....S.P.  
Stir-Fried Whole Fish.
62. Cá Chiên Chanh 酥煎檸檬魚.....S.P.  
Fried Whole Fish Topped w. Lemon Slice.
63. Cá Nướng 香烤魚.....S.P.  
Barbecued Whole Fish.
64. Cá Hấp 清蒸魚.....S.P.  
Steamed Whole Fish.
65. Mực Xào Cải Chua 酸菜炒墨魚.....8.75  
Stirred Fried Squid w. Preserved Vegetable in Oyster Sauce.
66. Mực Xào Cải Ngọt 菜心炒墨魚.....8.75  
Squid Sauteed w. Chinese Vegetable.
67. ★ Mực Xào Xả Ớt 香茅炒墨魚.....8.75  
Squid, Lemon Grass Onions, Green Pepper & Chili Sauce.
68. Mực Xào Thập Cẩm 什錦墨魚.....8.75  
Sauteed Squid w. Mixed Vegetables.
69. Tôm Ram Mặn Ớt Xanh 青椒蝦.....10.50  
Shrimp w. Little Salt, Green Pepper, Onion & Oyster Sauce.
70. Tôm Ram Muối 椒鹽蝦.....11.25  
Shrimp Dressed w. Little Salt, Served w. Pepper, Onion & Fried Butter.
71. Tôm Xào Chua Ngọt 甜酸蝦.....11.25  
Sweet & Sour Jumbo Shrimp.
72. Tôm Xào Hành Gừng 薑蔥蝦.....10.50  
Shrimp w. Ginger & Scallions.
73. ★ Tôm Xào Xả Ớt 香茅蝦.....10.50  
Sauteed Shrimp w. Lemongrass.
74. Tôm Xào Bông Cải (Broccoli) 西芥蘭蝦.....10.25  
Shrimp w. Broccoli.
75. Tôm Xào Thập Cẩm 什錦蝦.....10.25  
Sauteed Shrimp w. Mixed Vegetables.
76. Tôm Xào Cary 咖喱蝦.....11.25  
Sauteed Shrimp with Curry Sauce

## 牛肉類 ☆ BÒ ☆ BEEF

77. Bò Xào Bông Cải 西芥蘭牛.....9.00  
Beef w. Broccoli in Oyster Sauce.
78. Bò Xào Cà Chua 蕃茄牛.....9.00  
Beef w. Tomato.
79. Bò Xào Cải Chua 酸菜牛.....9.00  
Beef w. Preserved Vegetable in Oyster Sauce.
80. Bò Xào Đậu Hòa Lan 雪豆牛片.....9.00  
Beef w. Snow Peas in Special Sauce.
81. ★ Bò Xào Xả Ớt 香茅牛.....9.25  
Beef Lemongrass, Green Pepper, Onions w. Chili Sauce.
82. ★ Bò Xào Xáté 沙茶牛.....9.25  
Beef w. Sate Sauce & Onions.
83. Bò Xào Thập Cẩm 本樓什錦牛肉.....9.25  
Beef w. Mixed Vegetables.
84. Bò Lúc Lắc 香炒牛肉丁.....9.25  
Marinated Beef Cubes Sauteed w. Salad.

## 豬肉類 ☆ HEO ☆ PORK

87. Sườn Heo Nướng 香烤豬扒.....(S)4.50...(L)8.75  
Barbecued Pork Chop.

## 雞肉類 ☆ GÀ ☆ CHICKEN

89. Gà Xào Bông Cải (Broccoli) 芥蘭雞.....8.95  
Chicken w. Broccoli.
90. Gà Xào Cà Ri 咖喱雞.....8.95  
Chicken w. Curry Sauce.
91. Gà Xào Hành Gừng 薑蔥雞.....8.95  
Chicken, Ginger & Scallion, Onions.
92. ★ Gà Xào Xả Ớt 香茅雞.....8.95  
Chicken Lemongrass, Green Pepper, Onions w. Chili Sauce.
93. ★ Gà Xào Saté 沙茶雞.....8.95  
Chicken w. Sate Sauce & Onions.
94. Gà Xào Thập Cẩm 什錦雞.....8.95  
Chicken w. Mixed Vegetables.
95. Gà Xào Nấm Rơm 草菇雞片.....8.95  
Chicken w. Chinese Mushroom in Special Sauce.
96. Gà Xào Nấm Đông Cô 冬菇雞片.....10.25  
Chicken w. Black Chinese Mushroom.

## 素菜類 ☆ RAU ☆ VEGETABLES

97. Cải Ngọt Xào Dầu Hào 蠔油炒菜心.....8.50  
Sauteed Chinese Vegetable w. Oyster Sauce.
98. Đậu Hủ Nấm Rơm Xào Dầu Hào 蠔油草菇豆腐.8.50  
Mushroom w. Soy Bean Cake in Oyster Sauce.
99. Nấm Rơm Xào Cải Tươi 草菇炒菜心.....8.50  
Sauteed Chinese Mushroom w. Vegetable.
100. Rau Muống Xào Tỏi 魚香通菜.....S. P.  
Water Spinach w. Garlic Sauce.
101. Rau Xào Thập Cẩm 素什錦.....8.50  
Sauteed Mixed Vegetables.
102. ★ Đậu Hủ Xào Xả Ớt 香茅煎豆腐.....8.50  
Fried Soy Bean Cake w. Lemongrass, Onion, Green Pepper & Chili Sauce.

## 煲仔類 ☆ TAY CÀM ☆ CASSEROLES

103. ★ Éch Um Xả Ớt 咖喱田雞煲.....11.25  
Frog w. Curry Sauce.
104. ★ Gà Um Xả Ớt 咖喱雞肉煲.....10.95  
Chicken w. Curry Sauce.
105. ★ Tôm Saté 沙茶煲仔蝦.....11.25  
Shrimp Dipped in Sate Sauce.
106. Cá Kho Tộ 家鄉煲仔魚.....10.50  
Caramel Fish.

## 碟飯類 ☆ CƠM DĨA ☆ RICE DISHES

107. Cơm Chiên Bò Lúc Lắc 香炒牛丁炒飯.....7.25  
Marinated Beef Cubes w. Fried Rice, Lettuce & Tomatoes.
108. Cơm Bò Lúc Lắc 香炒牛丁飯.....6.00  
Beef Cubes w. White Rice, Lettuce & Tomatoes.

## 飲品類 ☆ GIẢI KHÁT ☆ BEVERAGES

- G 1. Cà Phê Phin Đen Nóng Hoặc Đá 法國咖啡 2.50  
Hot or Cold Black Coffee.
- G 2. Cà Phê Sữa Nóng Hoặc Đá 法國咖啡牛奶 2.50  
Hot or Cold Coffee w. Condensed Milk.
- G 3. Đá Chanh 凍檸檬水.....2.25  
Fresh Lemonade.
- G 4. Soda Chanh Đừơng 檸檬蘇打.....2.50  
Fresh Soda Lemonade.
- G 5. Soda Xí Muối 酸梅蘇打.....2.50  
Salty Plum Soda.
- G 6. Soda Sữa Hột Gà 蘇打雞蛋奶.....2.75  
Sada w. Yolk & Condensed Milk.

## 啤酒類 ☆ BIA ☆ BEER

- HEINEKEN (HOLLAND)  
TSING TAO (CHINA)  
BUD - BUD LIGHT  
BEER 33 - BEER SAIGON

109. Cơm Bò Xào Bông Cải 芥蘭牛肉飯.....5.50  
Beef w. Broccoli on White Rice.
110. Cơm Bò Xào Cải Chua 酸菜牛肉飯.....5.50  
Beef w. Preserved Vegetable in Oyster Sauce on White Rice.
111. ★ Cơm Bò Xào Ớt 香茅牛肉飯.....5.50  
Beef, Lemongrass, Green Pepper, Onion on White Rice.
112. Cơm Vịt Nướng 香烤鴨肚飯.....5.50  
Roast Duck w. Rice.
113. Cơm Gà Xào Cà Ri 咖喱雞飯.....5.50  
Curry Chicken w. Rice.
114. Cơm Gà Xào Bông Cải 芥蘭雞飯.....5.50  
Chicken & Broccoli on White Rice.
115. Cơm Gà Xào Hành Gừng 薑蔥雞飯.....5.50  
Chicken & Ginger Scallion, Onion on White Rice.
116. ★ Cơm Gà Xào Xả Ớt 香茅雞飯.....5.50  
Chicken Lemongrass, Green Pepper, Onions on White Rice.
117. Cơm Gà Nướng 香烤雞飯.....5.75  
Grilled Chicken w. Rice.
118. Cơm Mực Xào Cải Chua 酸菜炒墨魚飯.....5.50  
Stir-Fried Squid w. Preserved Vegetable in Oyster Sauce on Rice.
119. Cơm Mực Xào Cải Ngọt 時菜炒墨魚飯.....5.50  
Squid Sauteed w. Chinese Vegetable on White Rice.
120. ★ Cơm Mực Xào Xả Ớt 香茅炒墨魚飯.....5.50  
Squid, Lemongrass, Green Pepper, Onions on White Rice.
121. Cơm Mực Xào Hành Gừng 薑蔥炒墨魚飯.....5.50  
Squid Sauteed w. Ginger, & Onions on White Rice.
122. Cơm Chiên Bò 牛肉炒飯.....6.00  
Beef with Fried Rice.
123. Cơm Chiên Tôm 鮮蝦炒飯.....6.25  
Shrimp Fried Rice.
124. Cơm Chiên Gà 雞丁炒飯.....6.00  
Chicken Fried Rice.
125. Cơm Chiên Dương Châu 揚州炒飯.....6.75  
Ten Ingredients Fried Rice.
126. Cơm Sườn Nướng 烤豬扒飯.....5.25  
Grilled Pork Chop on White Rice.
127. Cơm Sườn Bì 烤豬扒肉絲飯.....6.00  
Grilled Pork Chop & Shredded Pork on White Rice.
128. Cơm Sườn Bì Chả 越南三寶飯.....6.75  
Grilled Pork Chop, Shredded Pork and Crab Patty on White Rice.
129. Cơm Xào Tôm 鮮蝦燴飯.....6.25  
Shrimp & Vegetable w. White Rice.
130. Cơm Tôm Ram Muối 椒鹽蝦飯.....6.75  
Shrimp Dressed w. Little Salt on White Rice.
131. Cơm Xào Đò Biển 海鮮燴飯.....6.75  
Seafood w. Steamed Rice.
132. ★ Cơm Éch Xào Xả Ớt 香茅田雞飯.....6.25  
Frog Legs in Chili & Lemongrass w. White Rice.
133. Cơm Thịt Nướng 香烤豬肉片飯.....5.75  
Grilled Pork w. Rice.
134. Cơm Bò Lụi 香烤牛串飯.....6.25  
Grilled Beef w. Rice.
135. Cơm Gà Bì Chả 雞肉三寶飯.....7.25  
Grilled Chicken, Shredded Pork and Crab Patty on White Rice
136. Cơm Chả Giò 越南春卷飯.....6.00  
Vietnamese Spring Roll, w. White Rice.

## 甜品 ☆ TRÁNG MIỆNG ☆ DESSERT

- Chè Ba Màu 三色冰.....2.95  
Rainbow Ice with Coconut Milk
- Chè 7 Màu 七彩冰.....3.25  
Seven Colors Rainbow Ice with Coconut Milk.
- Chè Sâm Bó Lưỡng 清補涼.....2.75  
Sweet Mixed Nut Drink.
- Trà Xanh Sữa Đá -Pearl Green Tea w. Milk 珍珠綠奶茶.. 3.50